Signature Not Verified
Ký bởi: Vũ Thị Lan
Email: hanvt.yt@ninhbinh.gov.vn
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Thiện Đức trực thuộc Công ty TNHH Y tế và Giáo dục Thiện Đức
2. Địa chỉ: Xóm Ân Hòa 3, xã Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 07 giờ đến 17 giờ hằng ngày, tất cả các ngày trong tuần từ thứ Hai đến Chủ Nhật
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

4.1. Danh sách tăng nhân sự tại Phòng khám đa khoa Thiện Đức:

STT	Họ và tên	Thông tin giấy phép hành nghề mới	Thông tin chứng chỉ hành nghề cũ	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Phí Khắc Tiệp	000341/HNO-CCHN 632/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Phạm vi hoạt động chuyên môn được bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội soi tiêu hóa	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội; chuyên khoa Nội soi tiêu hóa		Đăng ký tăng tại PK từ ngày 01/12/2025

4.2. Danh sách giảm nhân sự tại Phòng khám đa khoa Thiện Đức:

STT	Họ và tên	Thông tin giấy phép hành nghề mới	Thông tin chứng chỉ hành nghề cũ	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Lê Ngọc Tú	001199/BN-CCHN 2342/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Siêu âm tổng quát - Phạm vi hoạt động chuyên môn được bổ sung: nội soi dạ dày, thực quản, đại tràng	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Bác sỹ Nội soi tiêu hóa; Siêu âm tổng quát		Giảm từ ngày 01/12/2025

4.3. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Phòng khám đa khoa Thiện Đức

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Vũ Văn Đức	004634/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Bác sỹ chuyên khoa CĐHA; Giám đốc Phòng khám; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Phụ trách Phòng Chẩn đoán hình ảnh		
2	Vũ Hà Hạnh	000239/NB-CCHN	Khám chữa bệnh Ngoại khoa và siêu âm	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Ngoại; Siêu âm tổng quát; Phó Giám đốc Phòng khám; Phụ trách Phòng khám Ngoại		
3	Chu Thị Thu Thuỷ	000595/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội; Phụ trách Phòng khám Nội		
4	Hà Thị Mây	005813/VP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa; Phụ trách Phòng khám Phụ sản		
5	Lương Thanh Hải	080032/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh Nội khoa, chuyên khoa Tai-Mũi-Họng	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Tai-Mũi-Họng; Phụ trách Phòng khám Tai-Mũi-Họng		
6	Vũ Duy Minh	000390/HNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi; Phụ trách Phòng khám Nhi		
7	Nguyễn Văn Trịnh	017574/HNO - CCHN	Thực hiện Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học Cổ Truyền	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Y học Cổ Truyền; Phụ trách Phòng khám YHCT		
8	Nguyễn Văn Sang	026039/HNO-CCHN	Chuyên Khoa xét nghiệm	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Cử nhân xét nghiệm; Phụ trách Phòng Xét nghiệm		
9	Ngô Văn Quốc	002194/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội		

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
10	Nguyễn Ngọc Thành	003171/HNO-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội		
11	Phí Khắc Tiệp	000341/HNO-CCHN 632/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Phạm vi hoạt động chuyên môn được bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội soi tiêu hóa	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội; chuyên khoa Nội soi tiêu hóa		Đăng ký tăng tại PK từ ngày 01/12/2025
12	Tô Văn Vỹ	080393/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh Đa khoa	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Bác sỹ KBCB đa khoa		
13	Đỗ Thị Nguyệt Hạ	005541/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Bác sỹ KBCB đa khoa		
14	Phạm Thị Thu Hiền	005312/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Bác sỹ KBCB đa khoa		
15	Phạm Thị Hạnh	000306/NB-GPHN	Y học cổ truyền	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Bác sĩ y học cổ truyền		
16	Đỗ Thị Oanh	057368/HCM-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm		
17	Đỗ Thị Kim Ngân	004197/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Điều dưỡng		
18	Đỗ Thị Nền	004236/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Điều dưỡng		
19	Hồ Xuân Thành	009258/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Kỹ thuật viên X-Quang		

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
20	Dương Thị Mừng	004198/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Điều dưỡng		
21	Phạm Thị Hà	005187/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Điều dưỡng		
22	Nguyễn Thanh Tùng	000749/NB-GPHN Số hiệu: CĐHA171 Chứng chỉ đào tạo CĐHA/K8B/2021/11	- Điều dưỡng - Chứng chỉ kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh chuyên ngành X-quang	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Điều dưỡng được thực hiện DVKT chụp X-quang		
23	Phạm Thị Hồng Thắm	005230/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Điều dưỡng		
24	Nguyễn Thị Kim Thu	001463/BRVT-CCHN	Thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn, chức trách nhiệm vụ các ngạch viên chức điều dưỡng - kỹ thuật nội soi tiêu hóa	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Điều dưỡng		
25	Nguyễn Thị Thủy	4453/BN-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Điều dưỡng		

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
26	Nguyễn Thị Ly	005742/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Điều dưỡng		
27	Phạm Thị Nga	000338/NB-GPHN	Điều dưỡng	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Điều dưỡng		
28	Trần Quang Việt	005135/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Y sĩ Y học cổ truyền		
29	Nguyễn Tiến Chung	004262/NB-CCHN Số hiệu: 283/QĐ-CĐYT (10/05/2012) Chứng chỉ đào tạo Số 87	- Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ - Chứng chỉ Y sỹ định hướng Y học cổ truyền	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Y sỹ được thực hiện các dịch vụ kỹ thuật thuộc chuyên khoa Y học cổ truyền		
30	Vũ Thị Thu Hương	005319/NB-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	7h00 - 17h00 các ngày T2, T3, T4, T5, T6, T7, CN	Y sỹ		

Ninh Bình, ngày 26 tháng 11 năm 2025

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

CÔNG TY TNHH Y TẾ VÀ GIÁO DỤC THIỆN ĐỨC

GIÁM ĐỐC PHÒNG KHÁM

BS. Vũ Văn Đức

Scanned with CamScanner